

**Ma trận đề kiểm tra môn Tiếng Việt cuối kì I- Khối 5.  
Năm học 2022- 2023**

Mạch kiến thức, kỹ năng		Số câu và số điểm	Mức 1 Nhận biết		Mức 2 Thông hiểu		Mức 3 Vận dụng		Mức 4 VD sáng tạo		TỔNG	
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
1	Độc hiểu văn bản: Con đường -Thú vui của con đường - Những cảm xúc của con đường vào các thời điểm khác nhau trong ngày.	Số câu	2		2					1	4	1
		Câu số	1;2		4,5					10		
		Số điểm	1,0		1,0					1,0	2,0	1,0
2	Kiến thức tiếng Việt: Từ đồng nghĩa; từ trái nghĩa; từ đồng âm; quan hệ từ	Số câu	1		1		1	2			3	2
		Câu số	3		6		7	8,9				
		Số điểm	0,5		1,0		0,5	2,0			2,0	2,0
<b>Tổng</b>	Số câu	<b>2</b>		<b>3</b>		<b>1</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	<b>7</b>	<b>3</b>	
	Số điểm	<b>1,0</b>		<b>2,0</b>		<b>0,5</b>	<b>2,0</b>		<b>1,0</b>	<b>4,0</b>	<b>3,0</b>	

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2022- 2023**  
**MÔN : TIẾNG VIỆT - KHỐI 5**  
Ngày kiểm tra: ..... /1/ 2023

**PHẦN I: ĐỌC THÀNH TIẾNG**

Học sinh bốc thăm và đọc một đoạn trong các bài văn: Cha con người đắp thành đá; Chuyện người bán hàng; Mưa phùn, mưa bụi, mưa xuân; Quà tặng của chim non và trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do giáo viên đưa ra. ( GV ghi rõ tên bài đọc, đoạn đọc, vào từng phiếu cho HS bốc thăm đọc, trả lời để đánh giá từng em)

**PHẦN II: ĐỌC HIỂU VĂN BẢN VÀ KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT**

**1. ĐỌC THẨM BÀI VĂN: CON ĐƯỜNG**

Tôi là một con đường, một con đường nhỏ thôi, nhưng cũng khá lớn tuổi rồi. Hàng ngày đi qua tôi là bao nhiêu con người với biết bao bước chân khác nhau. Tôi ôm ấp những bước chân ấy trong lòng đầy yêu mến!

Tôi có một thú vui, đó là mỗi buổi sáng thức dậy, nghe tiếng chân của các bác trong hội người cao tuổi, vừa đi bộ tập thể dục, vừa chuyện trò rôm rả, vui vẻ mà tình cảm biết bao. Lúc đó tôi thấy tâm hồn mình thư thái, dễ chịu, tôi khẽ vươn vai, lấy sức để chuẩn bị tinh thần giữ an toàn cho mọi người tới giờ đi học, đi làm. Vì đó luôn là thời khắc căng thẳng nhất trong một ngày của tôi.

Mỗi buổi chiều về, tiếng người đi chợ gọi nhau, những bước chân vui đầy no ấm, đi qua tôi, cho tôi những cảm xúc thật ấm lòng.

Buổi tối, đám trẻ đùa nhau tung tăng chạy nhảy, tôi say mê ngắm những thiên thần bé nhỏ, và lắng nghe từng bước chân để kịp nâng đỡ mỗi khi có thiên thần nhỏ nào bị ngã. Những lúc đó tôi thấy mình trẻ lại vì những niềm vui. Tôi thấy tuổi già của mình vẫn còn có ích.

Còn bây giờ đêm đã về khuya. Các anh chị công nhân dọn dẹp, quét đi bụi bẩn, lá rụng và tôi trở nên sạch sẽ, thoáng mát. Tôi vươn vai ngáp dài. Chắc cũng phải ngủ một chút cho một ngày mới đầy vui vẻ sắp bắt đầu. Sáng mai, tôi sẽ lại được sống một ngày ngập tràn tình yêu và hạnh phúc!

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi và làm các bài tập sau:

Câu 1. (M1- 0,5 điểm) Nhân vật xưng tôi trong bài là ai?

- A. Một bác đi tập thể dục buổi sáng  
B. Một con đường.  
C. Một cô lao công dọn vệ sinh  
D. Một anh thanh niên

Câu 2. (M1- 0,5 điểm) Thời gian nào con đường thấy thư thái, dễ chịu?

- A. Buổi sáng  
B. Buổi trưa  
C. Buổi chiều  
D. Buổi tối

Câu 3. (M1- 0,5 điểm) Hãy tìm từ trái nghĩa với các từ sau:

- a. bé nhỏ/ .....  
b. vui vẻ/ .....

Câu 4. (M2- 0,5 điểm) Điều gì làm con đường có những cảm xúc thật ấm lòng?

- A. Nghe tiếng bước chân của các bác đi bộ tập thể dục.  
B. Đám trẻ đùa nhau tung tăng chạy nhảy.

C. Những bước chân vui đầy no ấm của người đi chợ.

D. Tiếng cười nói của các cô, chú dọn vệ sinh.

Câu 5. (M2- 0,5 điểm) Trình tự miêu tả của bài văn là:

A. Từ sáng đến trưa

B. Từ sáng đến chiều

C. Từ sáng đến tối

D. Từ sáng đến đêm khuya.

Câu 6. (M2- 1 điểm) Nối các nhóm từ ngữ với ô chữ chỉ quan hệ của chúng.

1. xe đạp, xe máy, xe chỉ

a. Từ đồng nghĩa

2. tròn trịa, tròn trĩnh, tròn xoe

b. Từ đồng âm

3. ăn cơm, ăn than, ăn ảnh

c. Từ nhiều nghĩa

Câu 7. (M3- 0,5 điểm) Thay từ in đậm trong câu “Tôi say mê *ngắm* những thiên thần bé nhỏ” bằng một từ phù hợp nhất trong các từ sau:

A. xem

B. nhìn

C. ngắm nhìn

D. ngắm xem

Câu 8. (M3- 1 điểm) Đặt câu có từ “chạy” mang nghĩa chuyển

Câu 9. (M3- 1 điểm) Em hãy đặt 2 câu mỗi câu có dùng cặp quan hệ từ: “nếu – thì”, “tuy – nhưng”

Câu 10. (M4- 1 điểm) Em hãy viết một câu văn miêu tả “con đường” trong đó có sử dụng hình ảnh so sánh hoặc nhân hóa.

### PHẦN III: KIỂM TRA VIẾT

1. **Chính tả: Nghe – viết:** (Viết 2 đoạn trong bài “Tôi yêu buổi trưa”

**Bài: Tôi yêu buổi trưa**

Trưa hè, khi bước chân lên đám rơm, tôi thấy mùi rơm khô ngai ngái, những sợi rơm vàng óng khoe sắc, tôi thấy thóc đã khô theo bước chân đi thóc của bố mẹ tôi. Rồi bố mẹ tôi cứ thức trông thóc mà chẳng dám nghỉ trưa. Nhờ buổi trưa này mà mọi người có rơm, củi khô đun bếp, nhờ buổi trưa này mà thóc được hong khô, mọi người được no ấm, và hơn tất cả, nhờ buổi trưa này mà tôi hiểu ra những nhọc nhằn của cha mẹ tôi và của những người nông dân suốt đời một nắng hai sương.

Tôi yêu lắm những buổi trưa mùa hè!

2. **Tập làm văn: Kiểm tra viết đoạn, bài văn.( 8 điểm)**

Đề bài: Tả một người thân (ông, bà, bố, mẹ, anh, chị hoặc em..) mà em yêu quý nhất.

An Bình, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN KIỂM TRA KÌ I- KHỐI 5**  
**NĂM HỌC 2022- 2023**

**I. Kiểm tra đọc thành tiếng.( 3 điểm).**

Học sinh bốc thăm phiếu để đọc và trả lời câu hỏi.

\* Đánh giá: - Học sinh đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, tốc độ đạt yêu cầu (95chữ/ 1 phút), giọng đọc có biểu cảm. (1đ)

- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa, đọc đúng tiếng, từ ( không đọc sai quá 5 tiếng) (1đ)

- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc.(1đ)

**II. Đọc hiểu: (7 điểm)** ( câu 1,2,3,4,5,6 mỗi câu đúng được 0,5đ; các câu còn lại mỗi câu đúng được 1đ)

Câu 1: B. Một con đường.

Câu 2: A. Buổi sáng

Câu 3: a. bé nhỏ/ to lớn

b. vui vẻ/ buồn bã

Câu 4: C. Những bước chân vui đầy no ấm của người đi chợ.

Câu 5: D. Từ sáng đến đêm khuya.

Câu 6:

1. xe đạp, xe máy, xe chỉ

a. Từ đồng nghĩa

2. tròn trịa, tròn trĩnh, tròn xoe

b. Từ đồng âm

3. ăn cơm, ăn than, ăn ảnh

c. Từ nhiều nghĩa

Câu 7: C. ngắm nhìn

Câu 8: ví dụ: Tàu chạy băng băng trên đường ray . Đồng hồ chạy đúng giờ.

Câu 9: ví dụ: - Nếu em chăm chỉ học thì ba mẹ sẽ rất vui.

- Tuy trời mưa to nhưng em vẫn đi học.

Câu 10: Con đường mềm mại như dải lụa.

( Câu 8, 9, 10 tùy vào bài làm của học sinh để ghi điểm )

**III. Phần kiểm tra viết:**

1. **Chính tả : Nghe - viết:** ( 2 điểm) – Thời gian: 15 phút

Giáo viên đọc cho học sinh Nghe – viết bài: “ Tôi yêu buổi trưa”

Đánh giá, cho điểm:

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày sạch sẽ và đúng theo đoạn văn ( 2 điểm)

- Học sinh viết mắc từ 2 lỗi chính tả trong bài viết ( sai – lẫn phụ âm đầu hoặc vần, thanh; viết hoa không đúng quy định): trừ 0,5 điểm.

Lưu ý: Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao, khoảng cách, kiểu chữ hoặc trình bày bẩn, ... bị trừ 1 điểm toàn bài.

2. **Tập làm văn:** ( 8 điểm) – Thời gian 30 phút

Đề bài: Tả một người thân (ông, bà, bố, mẹ, anh, chị hoặc em) mà em yêu quý nhất.

Đánh giá, cho điểm:

Đảm bảo được các yêu cầu sau, được 8 điểm:

+ Học sinh viết được bài văn thể loại theo yêu cầu của đề ( có mở bài, thân bài, kết bài)

một cách mạch lạc, có nội dung phù hợp theo yêu cầu của đề bài.

+ Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ đúng, không mắc lỗi chính tả.

+ Chữ viết rõ ràng, trình bày bài viết sạch đẹp

- Tùy theo mức độ sai sót về ý, diễn đạt và chữ viết có thể cho các mức điểm phù hợp với thực tế bài viết.

Bài đạt 8 điểm khi có học sinh sử dụng ít nhất từ 1 đến 2 biện pháp nghệ thuật trong tả người.

Duyệt đề